|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** |  | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH NINH THUẬN** |  | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  | |  |
| Số: /UBND-KTTH |  | | *Ninh Thuận, ngày tháng năm 2024* |
| V/v tổ chức thực hiện Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát trên địa bàn tỉnh |  | |  |
|  |  | |  |
| Kính gửi: | | - Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;  - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;  - Các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp;  - Hiệp hội doanh nghiệp và Hội doanh nhân trẻ tỉnh. | |

Thực hiện Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát *(gọi tắt là Kế hoạch quốc gia)*; Công văn số 5039/BTNMT-BĐKH ngày 29/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện Kế hoạch quốc gia,

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương:

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quán triệt, nhận thức đầy đủ các nội dung Quyết định số 496/QĐ-TTg; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung nghiên cứu triển khai thực hiện các nội dung sau:

a) Xây dựng, hoàn thiện chính sách

- Rà soát, kịp thời tham mưu triển khai thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật bảo đảm an toàn đối với các chất thay thế trong thiết bị, sản phẩm; định mức sử dụng năng lượng cho các loại hình tòa nhà, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, giảm phát thải các-bon, từng bước đáp ứng tiêu chí chứng nhận công trình xanh trong thiết kế, xây dựng và vận hành đối với các công trình xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp; và thực hiện quy định quản lý sản phẩm, thiết bị có chứa hoặc sản xuất từ chất được kiểm soát theo lộ trình giảm dần giá trị tiềm năng nóng lên toàn cầu (GWP) do cấp có thẩm quyền ban bành để tăng cường hiệu quả công tác quản lý về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

- Nghiên cứu, lồng ghép các yêu cầu về làm mát bền vững, giảm hiệu ứng đảo nhiệt đô thị và chống chịu nắng nóng cực đoan trong các chương trình phát triển đô thị. Tích hợp giải pháp làm mát tập trung, làm mát thụ động sử dụng công nghệ thân thiện khí hậu và tiết kiệm năng lượng trong thiết kế công trình và quy hoạch đô thị.

- Rà soát, nghiên cứu cơ chế, chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cộng đồng, tổ chức thực hiện chuyển đổi công nghệ sang sử dụng chất có giá trị tiềm năng nóng lên toàn cầu (GWP) thấp hoặc bằng “0”, cải thiện hiệu suất năng lượng của các thiết bị làm mát; tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ tiên tiến trong tái chế, xử lý các chất được kiểm soát; đầu tư các hệ thống làm mát tập trung, kho lạnh bảo quản sử dụng môi chất lạnh có GWP thấp, hiệu suất năng lượng cao.

- Nghiên cứu cơ chế thúc đẩy hoạt động tạo tín chỉ các-bon và trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon từ việc tái chế, xử lý các chất được kiểm soát và chuyển đổi công nghệ sang sử dụng các chất thay thế có GWP thấp hoặc bằng “0” và nâng cao hiệu suất năng lượng.

- Nghiên cứu, cập nhật việc trang bị, mua sắm thiết bị lạnh và điều hòa không khí có chứa các chất được kiểm soát có GWP thấp, công nghệ làm mát tiết kiệm năng lượng áp dụng đối với cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Đầu tư công.

b) Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

- Triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ làm mát tiên tiến sử dụng các chất thay thế có GWP thấp, ưu tiên các chất có nguồn gốc tự nhiên hoặc có GWP bằng “0”.

- Nghiên cứu nâng cao hiệu suất năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính của thiết bị, hệ thống lạnh theo tiếp cận vòng đời sản phẩm.

- Nghiên cứu khoa học, phát triển, ứng dụng công nghệ tiên tiến phục vụ tái chế, xử lý các chất được kiểm soát; sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo cho hệ thống cung ứng lạnh và hệ thống điều hòa không khí; sử dụng bơm nhiệt hiệu suất cao thay thế cho các hệ thống cung cấp nhiệt và nước nóng truyền thống; sử dụng vật liệu xây dựng mới có khả năng cách nhiệt, chống nóng hiệu quả cho các công trình xây dựng; triển khai các mô hình làm mát tập trung.

- Nghiên cứu sử dụng các công nghệ, biện pháp xử lý kiểm dịch thực vật hoặc các hóa chất thân thiện với khí hậu thay thế chất Methyl bromide trong khử trùng và kiểm dịch hàng xuất khẩu; nghiên cứu chuyển đổi công nghệ không sử dụng các chất HCFC, HFC trong chế biến, bảo quản thủy sản.

- Thực hiện quy chuẩn kỹ thuật về an toàn sử dụng các chất được kiểm soát và các chất thay thế trong các thiết bị, hệ thống phòng cháy và chữa cháy.

- Nghiên cứu, triển khai thí điểm và nhân rộng các mô hình về làm mát bền vững áp dụng các giải pháp làm mát thụ động, giảm tiêu thụ chất được kiểm soát, sử dụng các môi chất lạnh thân thiện khí hậu, công nghệ phát thải các-bon thấp, tăng hiệu quả sử dụng năng lượng; áp dụng các giải pháp làm mát có giá thành hợp lý sử dụng năng lượng tái tạo, các môi chất lạnh có GWP thấp ở các khu vực khó khăn, nông thôn, vùng sâu, vùng xa không có lưới điện.

c) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực thi, giám sát thực hiện pháp luật, trong đó chú trọng cán bộ quản lý các ngành: tài nguyên và môi trường, hải quan, công an, quản lý thị trường, biên phòng. Nghiên cứu, lồng ghép nội dung liên quan đến quản lý, loại trừ các chất được kiểm soát trong giáo dục đối với các ngành, nghề liên quan đến chất được kiểm soát.

- Chú trọng công tác xã hội hóa, liên kết đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kỹ thuật viên về các biện pháp giảm thiểu rò rỉ chất được kiểm soát và bảo đảm an toàn trong quá trình lắp đặt, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị, sản phẩm có chứa các chất được kiểm soát; đào tạo, bồi dưỡng, cấp chứng nhận, chứng chỉ về thiết kế hệ thống làm mát thụ động trong các tòa nhà, thiết kế đô thị chống chịu nhiệt, giảm tiêu thụ chất được kiểm soát, ít phát thải và hiệu quả sử dụng năng lượng cao.

- Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm về hỗ trợ các hoạt động liên quan đến tái chế và xử lý chất được kiểm soát, chuyển đổi công nghệ sang sử dụng chất có GWP thấp hoặc bằng “0”, ít phát thải, cải thiện hiệu suất năng lượng; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận cơ hội đầu tư chuyển đổi công nghệ sử dụng các chất thay thế có GWP thấp hoặc bằng “0”; triển khai các mô hình áp dụng công nghệ làm mát bền vững, phát triển công trình xây dựng và đô thị sử dụng hệ thống làm mát tập trung; mô hình thí điểm kinh doanh dịch vụ làm mát tại các khu đô thị, khu dân cư, tòa nhà văn phòng, thương mại và công trình công cộng; đầu tư cơ sở hạ tầng và kỹ thuật phục vụ tái chế và xử lý chất được kiểm soát.

d) Tuyên truyền, phổ biến kiến thức và nâng cao nhận thức

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông, phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, cộng đồng đối với quy định pháp luật về giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ tầng ô-dôn; trách nhiệm thực hiện loại trừ các chất được kiểm soát, tầm quan trọng của làm mát bền vững.

- Thực hiện các chiến dịch truyền thông thúc đẩy thay đổi hành vi tiêu dùng, sản xuất của doanh nghiệp, cộng đồng, hướng dẫn chuyển đổi sang các thiết bị, sản phẩm sử dụng các môi chất lạnh thân thiện với khí hậu, các hệ thống làm mát tập trung và giải pháp làm mát thụ động.

- Thực hiện rà soát, bổ sung GWP và lượng phát thải CO2tđ của chất được kiểm soát vào nhãn năng lượng cho phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng. Tiến tới xây dựng nhãn tích hợp đánh giá hiệu quả năng lượng và phát thải khí nhà kính.

- Phổ biến, áp dụng phương pháp và giải pháp làm mát bền vững trong các công trình xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp đáp ứng yêu cầu về hiệu quả năng lượng, giảm phát thải các-bon, đạt chứng nhận công trình xanh trong thiết kế, xây dựng và vận hành.

- Phổ biến, nhân rộng các mô hình làm mát bền vững; các thiết bị sử dụng các môi chất lạnh thân thiện với khí hậu, hiệu quả và tiết kiệm năng lượng; các giải pháp làm mát sử dụng năng lượng tái tạo hoặc nhiệt thải trong công nghiệp, thương mại và dân dụng.

- Xây dựng và triển khai các chương trình vinh danh, các giải thưởng quốc gia nhằm tôn vinh các tòa nhà có tỷ lệ tiết kiệm năng lượng cao.

đ) Kiểm tra, giám sát, đánh giá

- Thực hiện khảo sát, đánh giá lượng tiêu thụ các chất được kiểm soát, việc sử dụng năng lượng hằng năm trong các hệ thống thiết bị sử dụng chất được kiểm soát, việc sử dụng vật liệu và hoạt động của các tòa nhà, đề xuất các hoạt động quản lý phù hợp với lộ trình đã quy định.

- Giám sát thực hiện quy định pháp luật về quản lý, loại trừ các chất được kiểm soát; quản lý sản phẩm, thiết bị có chứa hoặc được sản xuất từ các chất HCFC và HFC theo lộ trình giảm dần GWP.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc tuân thủ quy định pháp luật về giảm phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn tại các tổ chức có hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu; sở hữu thiết bị, sản phẩm có chứa hoặc sản xuất từ các chất được kiểm soát; thu gom, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát;

2. Các tổ chức, doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu; sản xuất, nhập khẩu, sở hữu thiết bị, sản phẩm có chứa hoặc sản xuất từ các chất được kiểm soát; thu gom, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát:

- Tuân thủ các quy định về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-  
dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát; sản phẩm, thiết bị có chứa hoặc  
sản xuất từ các chất được kiểm soát theo lộ trình.

- Chủ động tăng cường năng lực, cải tiến và chuyển đổi công nghệ sang sử dụng các chất có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu thấp hoặc bằng “0”, có hiệu suất năng lượng cao và giảm phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính theo đánh giá vòng đời.

- Thực hiện đầu tư các cơ sở có đủ chức năng thực hiện thu gom, tái chế,  
xử lý các chất được kiểm soát; thực hiện đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho kỹ thuật viên làm việc liên quan đến các chất được kiểm soát.

3. Các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, cá  
nhân có hoạt động liên quan đến các chất được kiểm soát:

- Chủ động tham gia vào các hoạt động loại trừ các chất được kiểm soát, đề xuất các sáng kiến thúc đẩy loại trừ các chất được kiểm soát; tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện, giám sát và đánh giá quá trình thực hiện Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát.

Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 11/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ và các nội dung nhiệm vụ tại Văn bản này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, gửi thông tin về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);  - Cục Biến đổi khí hậu;  - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;  - VPUB: LĐ, KTTH;  - Lưu: VT. LXH |  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**    **Lê Huyền** |